

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 9 năm 2020
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thảo
2. Ông Hoàng Văn Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Bảo Thụy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020 về “Ly hôn và tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tố U, sinh năm 1993 (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Đăng ký NKTT: thôn Q, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện cư trú tại: thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2. Bị đơn: anh Trần Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: thôn Q, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam X, xã P, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/6/2020 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tố U trình bày: Chị kết hôn với anh Trần Văn T do tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 14/4/2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, vợ chồng chị đã ly thân từ năm 2015 đến 2016, Năm 2017 anh T phạm tội hình sự, bị phạt tù 05 năm 06 tháng. Vì mục

đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng đã sống ly thân thời gian dài, hiện không còn tình cảm, vì vậy chị U làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh T.

Về con chung: chị và anh T có 01 con chung là Trần Hoàng Gia H sinh ngày 10/9/2014, khi ly hôn chị U trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị và anh T không có tài sản chung.

Về nợ: Không có nợ chung.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 25/8/2020 bị đơn anh Trần Văn T trình bày: anh và chị U có đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại UBND xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, trên cơ sở tự nguyện, quá trình chung sống thời gian đầu thì hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn rồi ly thân. Nay chị U xin ly hôn thì anh đồng ý không có ý kiến gì khác.

Về con chung: anh và chị U có một con chung là Trần Hoàng Gia H, sinh ngày 10/9/2014, nguyện vọng của anh T là giao con chung cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con vì anh đang phải chấp hành hình phạt tù.

Về tài sản và nợ: Anh T và chị U không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, về thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định đưa vụ án ra xét xử, gửi thông báo thụ lý vụ án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình; theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 56; 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tố U, cho chị U được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Giao con chung Trần Thị Gia H, sinh ngày 10/9/2014 cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng, chị U không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Các đương sự không có nợ chung, không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị U phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Nguyễn Thị Tố U có đơn khởi kiện ly hôn anh Trần Văn T và xin nuôi con chung. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn và tranh

chấp nuôi con”. Bị đơn cư trú tại thôn Q, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tố U và bị đơn anh Trần Văn T đều có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về các yêu cầu của đương sự:

- *Về quan hệ hôn nhân*: chị Nguyễn Thị Tố U và anh Trần Văn T có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea, huyện K vào ngày 14/4/2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc đến năm 2015, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, hai người đã sống ly thân năm 2017 anh T phạm tội, hiện đang chấp hành án tại trại giam D, tỉnh Phú Yên.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương cho thấy, vợ chồng chị U và anh T đã xảy ra mâu thuẫn từ khoảng năm 2015, do tính tình không hợp vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, năm 2017 anh T vi phạm pháp luật, hiện đang phải chấp hành án phạt tù.

Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị U và anh T đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị U xin ly hôn, anh T cũng đồng ý ly hôn, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị U.

- *Về con chung*: Chị U và anh T có 01 con chung là cháu Trần Hoàng Gia H, sinh ngày 10/9/2014, chị U xin nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Anh T đồng ý giao con chung cho chị U nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh hiện nay của các đương sự, bảo đảm quyền lợi của con chung dưới 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị U không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự không có tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Các đương sự không có nên không đề cập giải quyết.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tố U phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228, Điều 238. Điều 237 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Tố U.

- *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tố U và anh Trần Văn T.

- *Về nuôi con chung*: Giao con chung là Trần Hoàng Gia H, sinh ngày 10/9/2014 cho chị Nguyễn Thị Tổ U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trần Văn T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về án phí*: chị Nguyễn Thị Tổ U phải chịu 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, biên lai số 0008563 ngày 23 tháng 6 năm 2020.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Ea;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Tuyên